

DANH SÁCH SINH VIÊN K35**NHẬN HỌC BỔNG HK 2**Khoa Công nghệ Thông tin (năm học
2012 - 2013)

Kèm theo Quyết định số

/QĐ-ĐHSP ngày tháng
năm 2013

STT	Họ và tên	MS SV	ĐT BC	ĐR L	Mức học	Số tiền bổng
1	Nguyễn Thị	Diệ u	K35 .103 .007	9.4590	630, 3,15 000 0,00 0	
2	Trương Thị Thùy	Du ng	K35 .103 .008	9.5590	630, 3,15 000 0,00 0	
3	Nguyễn Ngọc Nhất	Lin h	K35 .103 .031	9.7790	630, 3,15 000 0,00 0	
4	Lê Thị Kim	Ng a	K35 .103 .037	9.4590	630, 3,15 000 0,00 0	
5	Phạm Thị Bích	Ng ọc	K35 .103 .043	9.5582	525, 2,62 000 5,00 0	
6	Trần Thị Hồng	Nh un	K35 .103 .052	9.4591	630, 3,15 000 0,00 0	
7	Lê Thanh	Nh ị	K35 .103 .053	9.4590	630, 3,15 000 0,00 0	
8	Đinh Văn	Qu yên	K35 .103 .061	9.4591	630, 3,15 000 0,00 0	
9	Phạm Lê Khánh	Hải .	K35 .104 .017	10.092	630, 3,15 000 0,00 0	
10	Trần Thị Ngọc	Hu yên	K35 .104 .025	10.092	630, 3,15 000 0,00 0	
11	Đỗ Thị Mai	Lo an	K35 .104 .036	9.5692	630, 3,15 000 0,00 0	
12	Nguyễn Thị Thảo	Ng ân	K35 .104 .042	10.092	630, 3,15 000 0,00 0	
13	Giềng Qui	Ph ươ	K35 .104 ng .053	10.090	630, 3,15 000 0,00 0	

14	Đỗ	Th	K35	9.5692	630, 3,15
	Đăng	anh.	.104	000	0,00
			.061	0	
15	Nguyễn Thi	K35	10.092	630, 3,15	
	Ngọc		.104	0	000 0,00
	Minh		.062	0	
16	Dương Th	K35	10.090	630, 3,15	
	Anh	ư	.104	0	000 0,00
			.067	0	
17	Trần	Tra	K35	10.092	630, 3,15
	Thị Mỹ	ng	.104	0	000 0,00
			.071	0	